TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/DSST
Ngày: 25/8/2020
Về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán và hợp đồng vay"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Bảo Trân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Chúc

Ông Dương Văn Đến

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Dương Khởi, Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Thòn, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tiến hành đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 268/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán và hợp đồng vay" theo Quyết định số: 91/2020/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2020/QĐ-ST ngày 14 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Lâm Văn V, sinh năm 1979.

Bà Lữ Thị Mai L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp BC, xã NH, huyện CT, tỉnh TV.

Người đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp PP3, xã BP, huyện CL, tỉnh TV (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Bà Bùi Thị Thùy Đ, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp ST, xã NH, huyện CT, tỉnh TV.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn nguyên đơn ông Lâm Văn V và bà Lữ Thị Mai L trình bày:

- Trong khoảng thời gian từ ngày 24/3/2019 đến ngày 28/6/2019 vợ chồng ông bà có bán cho vợ chồng ông Nguyễn Văn N, bà Bùi Thị Thùy Đ thức ăn cho gà các loại với số tiền 141.014.000đ. Ngày 28/6/2019 vợ chồng ông N trả được 110.000.000đ nên còn nợ lại 31.014.000đ, do số lượng thức ăn mua bán khá nhiều lần, nhiều loại khác nhau nên ông bà không nhớ được chi tiết. Tuy nhiêu ông N có tính tổng cộng chốt nợ và ký tên xác nhận vào sổ bán hàng. Tiếp tục từ ngày 04/7/2019 đến ngày 20/10/2019 vợ chồng ông bà bán thức ăn cho gà cho vợ chồng ông N với tổng số tiền 97.435.000đ

- Ngày 28/9/2019 vợ chồng ông N có vay số tiền 20.000.000đ, không thỏa thuận lãi suất.

- Đến ngày 20/10/2019 giữa hai bên tính tổng cộng chốt nợ và ký tên nhận nợ là 148.499.000đ và cam kết 20 ngày sau trả đủ, tuy nhiên đến nay thì vợ chồng ông N vẫn không trả, ông bà nhiều lần liên hệ vợ chồng ông N để yêu cầu trả nợ nhưng chỉ hứa mà không trả. Nay ông bà yêu cầu ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị Thùy Đ phải có nghĩa vụ trả số tiền mua thức ăn gà là 128.499.000đ lãi suất 10%/năm từ ngày 10/11/2019 đến ngày 10/8/2020 là 9.598.000đ và yêu cầu ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị Thùy Đ phải có nghĩa vụ trả số tiền vay là 20.000.000đ lãi suất 10%/năm từ ngày 10/11/2019 đến ngày 10/8/2020 là 1.494.000đ.

Sau khi thụ lý, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tuy nhiên tại các phiên họp, hòa giải đại diện cho nguyên đơn có mặt, đối với bị đơn ông N và bà Đ đều vắng mặt không có lý do nên không tiến hành hòa giải được, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành lập biên bản không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện cho nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không sửa đổi, bổ sung hoặc rút yêu cầu khởi kiện, bị đơn vắng mặt không lý do. Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự tại phiên tòa: Việc thụ lý vụ án "Tranh chấp hợp đồng mua bán và hợp đồng vay" là đúng quan hệ tranh chấp. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng quy định. Việc tuân theo pháp luật của đương sự; những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền mua thức ăn cho gà

là 148.499.000đ và số tiền vay là 20.000.000đ và bị đơn phải có nghĩa vụ trả lãi suất 10%/năm theo quy định của pháp luật. Án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn, bị đơn, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Lâm Văn V và bà Lữ Thị Mai L khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị Thùy Đ có nghĩa vụ trả số tiền mua thức ăn cho gà là 148.499.000đ và số tiền vay là 20.000.000đ và lãi suất 10%/năm theo quy định của pháp luật. Đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng mua bán, hợp đồng vay" bị đơn ông N, bà Đ có nơi cư trú ấp ST, xã NH, huyện CT, tỉnh Trà Vinh, căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về đưa người tham gia tố tụng và hòa giải: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành đã đưa ông N, bà Đ tham gia tố tụng, thực hiện việc tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án theo đúng quy định tại Điều 68, 70, 196, 208, 209, 210 và Điều 211 Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong hòa giải ông N, bà Đ vắng mặt đến lần thứ 2 không có lý do nên Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được. Tòa án có tiến hành lấy lời khai của ông N, ông N thừa nhận vợ chồng ông có nợ đúng như trong đơn khởi kiện vì hoàn cảnh kinh tế đang khó khăn nên xin trả từ từ, tại phiên tòa hôm nay phía bị đơn ông N, bà Đ vẫn vắng mặt không lý do, do đó căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

Nguyên đơn ông Lâm Văn V và bà Lữ Thị Mai L khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị Thùy Đ có nghĩa vụ trả số tiền mua thức ăn cho gà là 148.499.000đ và số tiền vay là 20.000.000đ và yêu cầu tính lãi suất 10%/năm. Chứng cứ ông V, bà L cung cấp cho Tòa án là giấy tờ (viết mực xanh trên giấy tập học sinh) thể hiện các ngày mua thức ăn, ngày chốt nợ và ngày vay tiền thể hiện ông N thừa nhận có nợ tổng số tiền mua thức ăn là 148.499.000đ và số tiền vay là 20.000.000đ.

Xét yêu cầu khởi kiện của ông V, bà L yêu cầu ông N, bà Đ trả số tiền mua thức ăn cho gà là 148.499.000đ và số tiền vay là 20.000.000đ và yêu cầu lãi suất 10%/năm cũng như quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị Thùy Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lâm Văn V và bà Lữ Thị Mai L.

Buộc ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị Thùy Đ có nghĩa vụ trả cho ông Lâm Văn V và bà Lữ Thị Mai L phải có nghĩa vụ trả số tiền mua thức ăn gà là 128.499.000đ lãi suất 10%/năm từ ngày 10/11/2019 đến ngày 10/8/2020 là 9.598.000đ và số tiền vay là 20.000.000đ lãi suất 10%/năm từ ngày 10/11/2019 đến ngày 10/8/2020 là 1.494.000đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Nguyễn Văn N và bà Bùi Thị Thùy Đ phải chịu 7.979.550đ

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt đại diện cho nguyên đơn, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú.

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND H. Châu Thành;
- CC THADS H. Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bảo Trân